|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ HẢI HƯNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHỤ LỤC**

**Nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 của Chính phủ**

**về tình hình triển khai thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Hải Hưng)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Cơ quan thực hiện** | **Tiến độ** **hoàn thành** |
| **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị****phối hợp** |
| **I** | **Về thể chế** |
| 1 | Tiếp tục rà soát tổng thể các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố, trong đó chú trọng rà soát các văn bản quy định về phân cấp; đề xuất kiến nghị hình thức xử lý. | Văn phòng HĐND-UBND xã |  Các cơ quan, đơn vị thuộc xã | Tháng 11/2025 |
| 2 | Rà soát, báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan trực tiếp đến hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, nhất là đối với các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng của xã năm 2025. |  Phòng Văn hóa - Xã hội |  Các cơ quan, đơn vị thuộc xã | Thường xuyên |
| **II** | **Về giải quyết thủ tục hành chính** |
| 1 | Tập trung ưu tiên giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, không để tồn đọng, chậm trễ. | Trung tâm phục vụ hành chính công |  Các cơ quan, đơn vị thuộc xã | Thường xuyên |
| 2 | Tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính ở xã. | Trung tâm phục vụ hành chính công | Các cơ quan, đơn vị thuộc xã | Thường xuyên |
| 3 | Thực hiện các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết thủ tục hành chính và vận hành hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để kịp thời giải quyết nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp. | Trung tâm phục vụ hành chính công | Các cơ quan, đơn vị thuộc xã | Thường xuyên |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Cơ quan thực hiện** | **Tiến độ hoàn thành** |
| **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị****phối hợp** |
| **III** | **Về quy hoạch**  |
| 1 | Rà soát xác định các dự án trọng điểm, các nhiệm vụ trọng tâm, cần thiết và cấp bách nhằm phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan | Tháng 9/2025 |
| 2 | Thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã; điều chỉnh, hoặc lập mới quy hoạch phân khu (đối với khu vực hình thành đô thị). | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan | Tháng 10/2025 |
| 3 | Tổ chức lập, thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch phân khu làm cơ sở triển khai thực hiện dự án. | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan | Tháng 3/2026 |
| **IV** | **Về quản lý đất đai** |  |  |  |
| 1 | Triển khai thực hiện quy định về thu hồi, giao, cho thuê đất. | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan | Sau khi có hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở TNMT |
| 2 | Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 23/2025/TT- BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường. | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan |
| 3 | Xây dựng bảng giá đất làm cơ sở triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan | Tháng 12/2026 |
| 4 | Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng1. | Phòng Kinh tế |  Các sở, ngành liên quan | Năm 2026 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Cơ quan thực hiện** | **Tiến độ hoàn thành** |
| **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị****phối hợp** |
| **V** | **Về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tài chính, ngân sách và tài sản công** |
| 1 | Lập điều chỉnh Quy hoạch trên địa bàn xã Hải Hưng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. |  |  | Tháng 12/2025 |
| 2 | Dự trù kinh phí phục vụ sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, bố trí trụ sở làm việc, bảo đảm điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt | Phòng Kinh tế | Các sở, ngành liên quan | Năm 2026 |
| 3 | Dự trù kinh phí giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyêntrách thôi tham gia công tác theo quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt | Phòng Kinh tế | Các sở, ngành liên quan | Thường xuyên |
| 4 | Rà soát, xử lý hiệu quả các trụ sở, nhà, đất dôi dư, không để tình trạng lãng phí, bỏ trống, không sử dụng | Phòng Kinh tế | Các sở, ngành liên quan | Tháng 12/2025 |

1 Đối với khu vực Đông Hải Phòng: tập trung triển khai Đề án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”; đối với khu vực Tây Hải Phòng: xây dựng và triển khai Đề án “Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai khu vực Tây thành phố Hải Phòng”.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Cơ quan thực hiện** | **Tiến độ hoàn thành** |
| **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị****phối hợp** |
| **VI** | **Về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm và công tác cán bộ, công chức, viên chức** |
| 1 | Triển khai các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế, số người làm việc, vị trí việc làm, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Sau khi có quy định của Chính phủ, hướng dẫncủa Bộ Nội vụ |
| 2 |  Thực hiện trình tự, thủ tục đề nghị phân loại đơn vị hành chính cấp xã | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các sở, ngành liên quan | Tháng 12/2025 (Sau khi có quy định của Chính phủ, hướng dẫncủa Bộ Nội vụ và Thành phố) |
| 3 | Hoàn thiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã. | Văn phòng HĐND-UBND xã | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Tháng 10/2025 (sau khi Chính phủ ban hành Nghị định về Quy chế làmviệc mẫu) |
| 4 |  Thực hiện theo hướng dẫn về việc sắp xếp thôn, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn |  Phòng Văn hóa - Xã hội |  Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;- Các sở, ngành liên quan | Tháng 3/2026 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Cơ quan thực hiện** | **Tiến độ hoàn thành** |
| **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị****phối hợp** |
| 5 | Triển khai công tác lập mới hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính cấp xã. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Phòng Kinh tế | Năm 2026 |
| 6 | Lập danh sách, cử cán bộ CCVC tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức đa dạng, ưu tiên trực tuyến, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, bảo đảm bộ máy vận hành thông suốt, hiệu quả. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các cơ quan, đơn vị thuộc xã; | Thường xuyên |
| 7 | Tiếp tục rà soát để sắp xếp, điều chuyển biên chế giữa các cơ quan, đơn vị cho phù hợp thực tiễn nhiệm vụ, bảo đảm đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn, nghiệp vụ; tiếp nhận và phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được điều động, luân chuyển, biệt phái về địa phương theo đúng chuyên môn, nghiệp vụ. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các cơ quan, đơn vị thuộc xã; | Thường xuyên |
| 8 | Rà soát, tổng hợp nhu cầu sử dụng viên chức ngành giáo dục, y tế theo thẩm quyền; quy định, hướng dẫn về định mức biên chế lĩnh vực giáo dục, y tế; đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn. | Phòng Văn hóa - Xã hội | ơ- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;- Các Sở, ngành liên quan | Theo yêu cầu của Trung ương, Thành phố. |
| 9 | Tiếp tục giải quyết chính sách, chế độ đối với đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở xã thôi tham gia công tác đề nghị cấp trên phê duyệt | Phòng Văn hóa - Xã hội | - Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;- Các sở, ngành liên quan | Thường xuyên |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Cơ quan thực hiện** | **Tiến độ hoàn thành** |
| **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị****phối hợp** |
| **VII** | **Về chuyển đổi số** |
| 1 | Triển khai thực hiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý sau sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các cơ quan, đơn vị xã; Sở Khoa học và Công nghệ | Tháng 12/2025 |
| 2 | Triển khai thực hiện Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là các TTHC cho doanh nghiệpvà TTHC thuộc thẩm quyền của cấp xã. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Trung tâm Phục vụ hành chính công; Sở Khoa học và Công nghệ | Tháng 12/2025 |
| **VIII** | **Về truyền thông** |  |  |  |
| 1 | Hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông | Thường xuyên |
| 2 | Xây dựng tin, bài, ảnh, file âm thanh, video tuyên truyền về hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, các cách làm hay, sáng tạo hiệu quả của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai thựchiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. | Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên |
| **IX** | **Về an ninh, an toàn thông tin** |  |  |  |
| 1 | Phối hợp giám sát an toàn thông tin mạng; thường xuyên, liên tục theo dõi đảm bảo phát hiện sớm các nguy cơ tấn công mạng để kịp thời xử lý, khắc phục nhanh sự cố tấn công mạng. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan | Thường xuyên |
| 2 | Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin mạng; nhận biết, cảnh giác trước thông tin xấu độc, tin giả, thông tin xuyên tạc, chống phá chính sách của Đảng và Nhà nước. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm VH, TT và Truyền thông và các cơ quan liên quan | Thường xuyên |

*Tổng số: 31 nhiệm vụ./.*